

Số: 1550 /STP-XDKTVB

Đồng Nai, ngày 16 tháng 11 năm 2015

V/v thẩm định Nghị quyết thông qua danh mục dự án thu hồi đất; các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai

Ngày 11/11/2015, Sở Tư pháp nhận được đầy đủ hồ sơ kèm theo Văn bản số 4755/STNMT-QH ngày 06/11/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục dự án thu hồi đất; các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định.
- Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình.
- Báo cáo danh mục các dự án cần thu hồi đất (Báo cáo số 538/BC-STNMT ngày 05/11/2015).

II. Đánh giá về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành

1. Về căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng: Cơ quan soạn thảo liệt kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương (còn hiệu lực thi hành).

2. Về sự cần thiết ban hành: để có cơ sở triển khai thực hiện kịp thời các dự án trong năm 2016, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương, trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, việc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án thu hồi đất; các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 tỉnh Đồng Nai là cần thiết

3. Về thẩm quyền ban hành: Căn cứ khoản 1 Điều 58, khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013; điểm đ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết là phù hợp về thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

III. Đánh giá nội dung dự thảo

1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Về hình thức của Nghị quyết: để đảm bảo tính thống nhất với các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước đây gồm: Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 16/7/2015, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa phần số ký, hiệu như sau: “Số /NQ-HĐND”.

b) Về thành phần hồ sơ: đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung các danh mục dự án kèm theo Nghị quyết để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét (*hiện tại chỉ có danh mục các dự án kèm theo Báo cáo*).

Hơn nữa, số lượng 281 dự án còn lại tại các Nghị quyết trước đây, cơ quan soạn thảo cần thống kê rõ diện tích cần thu hồi là bao nhiêu (bao gồm dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng không) và trình bày thành danh mục kèm theo để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất chuyển sang thực hiện tại năm 2016.

c) Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 4 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định “*Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*”. Như vậy, theo quy định trên thì ngoài việc thông qua danh mục dự án đầu tư cơ quan soạn thảo cần trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tổng mức vốn mà ngân sách địa phương thực hiện cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng. Nội dung này đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hoặc giải trình làm cơ sở giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Tại Điều 3 – nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

Theo thống kê số lượng dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 144/NQ-HĐND; Nghị quyết số 166/NQ-HĐND còn lại là 281 dự án. Vì vậy, cơ quan soạn thảo cần đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể hơn chỉ đạo các sở, ngành và địa phương tập trung hoàn thành 281 dự án này.

e) Tại Điều 4

Do nội dung khoản 1 và khoản 02 cùng giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân tỉnh, để phù hợp hơn cơ quan soạn thảo nên trình bày như sau:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện....đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận.
- Triển khai thông báo danh mục....kế hoạch sử dụng đất”.

2. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Tại tiêu đề mục IV (trang 5), đề nghị chỉnh sửa năm 2015 thành năm 2016.

b) Nội dung tại mục V – Tổ chức thực hiện, đề nghị có sự thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết và Tờ trình.

c) Đề nghị cơ quan soạn thảo tham chiếu các nội dung tương tự như dự thảo Nghị quyết để chỉnh sửa, bổ sung thống nhất.

3. Một số nội dung cần lưu ý thêm

Các Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 được cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho chuyển sang tiếp tục thực hiện trong năm 2016. Nhằm đảm bảo cho công tác theo dõi, quản lý công tác triển khai thực hiện các nội dung được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trong thời gian tới sau khi các nhiệm vụ đã hoàn thành, cơ quan soạn thảo cần thiết nên thực hiện việc đánh giá, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ, việc bãi bỏ được lồng ghép chung với Nghị quyết có nội dung tương tự.

* Kết luận

Sở Tư pháp nhất trí với dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục dự án thu hồi đất; các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục chỉnh sửa một số lỗi về kỹ thuật trình bày; riêng các nội dung nhận định, đánh giá đề nghị có tiếp thu hoặc giải trình rõ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục dự án thu hồi đất; các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 tỉnh Đồng Nai, kính gửi Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc, các PGĐ Sở;
 - Văn phòng UBND tỉnh (phối hợp);
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Anh Đào – TD)



Ngô Văn Toàn